

Tp Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2008

## TỜ TRÌNH

### V/v: Thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung của công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007 của Chính Phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh Nghiệp;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quê Hương đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 18/5/2007;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Quê Hương Liberty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Quê Hương Liberty về việc thông qua Điều lệ sửa đổi bổ sung của Công ty với những nội dung sau:

1. Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty được soạn thảo trên cơ sở kế thừa điều lệ cũ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/5/2007
2. Các nội dung được đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

Stt	Điều	Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Điều 1	<p><b>Điều 1. Định nghĩa</b></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:</p> <p>.....</p> <p>d. “Cổ đông” là cá nhân hay pháp nhân được ghi tên trong Sổ đăng ký cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu một hoặc nhiều cổ phần của Công ty.</p> <p>e. “Cổ đông sáng lập” là cổ đông có đủ các điều kiện sau:</p> <p>(i) Tham gia thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động đầu tiên của Công ty;</p> <p>(ii) cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% số cổ phần phổ thông được quyền chào bán</p>	<p><b>Điều 1. Định nghĩa</b></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:</p> <p>.....</p> <p>d. “Cổ đông” là cá nhân hay <i>tổ chức được ghi tên trong Sổ đăng ký Cổ đông của công ty hoặc ghi tên trong Sổ đăng ký chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán quản lý</i> với tư cách là người sở hữu một hoặc nhiều cổ phần của Công ty</p> <p><del>e. “Cổ đông sáng lập” là cổ đông có đủ các điều kiện sau:</del></p> <p><del>(i) Tham gia thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động đầu tiên của Công ty;</del></p> <p><del>(ii) cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% số cổ phần phổ thông được quyền chào bán</del></p>

		<p>(20% tổng số cổ phần phổ thông theo vốn điều lệ).</p> <p>d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.</p> <p>e. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.</p> <p>f. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>g. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>.....</p>	<p><del>(20% tổng số cổ phần phổ thông theo vốn điều lệ).</del></p> <p>e. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.</p> <p>f. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.</p> <p>g. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>h. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>.....</p>
2	Điều 2	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh</b></p> <p>1. Tên Công ty</p> <p>- ....</p> <p>- Tên viết tắt : THE LIBERTY JSC</p> <p>.....</p> <p>5. Tổng Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>.....</p>	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh</b></p> <p>1. Tên Công ty</p> <p>- ....</p> <p>- Tên viết tắt : THE LIBERTY JSC</p> <p>- <i>Tên giao dịch của Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN QUÊ HƯƠNG LIBERTY</i></p> <p>.....</p> <p>5. Tổng Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p><i>6. Thời hạn hoạt động: trừ khi chấm dứt hoạt động theo Điều 67 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.</i></p> <p>.....</p>
3	Điều 6	<p><b>Điều 6: Vốn điều lệ</b></p> <p>....4. Vốn điều lệ được sử dụng cho các hoạt động sau:</p> <p>(i) Mua sắm tài sản cố định và các hệ thống thiết bị, máy móc cần thiết cho hoạt động của Công ty, đổi mới công nghệ.</p> <p>(ii) Cung cấp vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh.</p> <p>(iii) Góp vốn liên doanh, liên kết với các pháp nhân và thể nhân khác.</p> <p>(iv) Mua cổ phiếu và trái phiếu xét thấy cần phải đầu tư vì lợi ích của Công ty.</p>	<p><b>Điều 6: Vốn điều lệ</b></p> <p>....4. Vốn điều lệ được sử dụng cho các hoạt động sau:</p> <p>(i) Mua sắm tài sản cố định và các hệ thống thiết bị, máy móc cần thiết cho hoạt động của Công ty, đổi mới công nghệ.</p> <p>(ii) Cung cấp vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh.</p> <p>(iii) Góp vốn liên doanh, liên kết với các pháp nhân và thể nhân khác.</p> <p>(iv) Mua cổ phiếu và trái phiếu xét thấy cần phải đầu tư vì lợi ích của Công ty</p> <p><i>v) Các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật và điều lệ này</i></p>

4	Điều 11	<p><b>Điều 11: Chào bán và chuyển nhượng cổ phần</b></p> <p>....6. Cổ đông của Công ty được tự do mua bán, chuyển nhượng, cầm cố, thế chấp cổ phần mà mình sở hữu trừ các trường hợp hạn chế sau đây:</p> <p>(i) Cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị không được thực hiện các giao dịch nói trên trong phạm vi số cổ phần tối thiểu 2% vốn đ iều lệ của Công ty suốt thời gian tại chức.</p> <p>(ii) Cổ đông là người lao động sở hữu số cổ phần được mua theo giá ưu đãi chỉ được thực hiện các giao dịch nói trên sau ba năm kể từ ngày mua.</p> <p>(iii) Cổ đông là người lao động mua cổ phần trả chậm của Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch nói trên sau ba năm kể từ khi mua và đã trả hết nợ cho Nhà nước</p> <p>.....</p>	<p><b>Điều 11: Chào bán và chuyển nhượng cổ phần</b></p> <p>....6. Cổ đông của Công ty được tự do mua bán, chuyển nhượng, cầm cố, thế chấp cổ phần mà mình sở hữu trừ <del>các</del> trường hợp <del>hạn chế</del> sau đây:</p> <p><del>(i) Cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị không được thực hiện các giao dịch nói trên trong phạm vi số cổ phần tối thiểu 2% vốn đ iều lệ của Công ty suốt thời gian tại chức.</del></p> <p><del>(ii) Cổ đông là người lao động sở hữu số cổ phần được mua theo giá ưu đãi chỉ được thực hiện các giao dịch nói trên sau ba năm kể từ ngày mua.</del></p> <p>(iii) Cổ đông là người lao động mua cổ phần trả chậm của Công ty chỉ được thực hiện các giao dịch nói trên sau ba năm kể từ khi mua và đã trả hết nợ cho Nhà nước</p> <p>.....</p>
5	Điều 19	<p><b>Điều 19: Quyền của cổ đông</b></p> <p>1. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>.....</p> <p>i. Cổ đông là người lao động có chuẩn nghèo trong doanh nghiệp cổ phần hóa được mua cổ phần theo giá ưu đãi trả chậm, được hoãn trả trong ba năm đầu và trả dần tối đa trong bảy năm tiếp theo, vẫn được hưởng cổ tức mà không phải chịu lãi suất;</p> <p>.....</p>	<p><b>Điều 19: Quyền của cổ đông</b></p> <p>1. ả gười nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>.....</p> <p>i. Cổ đông là người lao động có chuẩn nghèo trong doanh nghiệp <i>tại thời điểm Công ty tiến hành</i> cổ phần hóa được mua cổ phần theo giá ưu đãi trả chậm, được hoãn trả trong ba năm đầu và trả dần tối đa trong bảy năm tiếp theo, vẫn được hưởng cổ tức mà không phải chịu lãi suất;</p> <p>....</p>
6	Điều 33	<p><b>Điều 33. Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>....2. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc.</p>	<p><b>Điều 33. Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>....2. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc.</p> <p><i>3. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</i></p>

7	Điều 34	<p><b>Điều 34. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>2. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 2% tổng số cổ phần phổ thông.</li> </ol>	<p><b>Điều 34. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Có đủ năng lực hành vi dân sự,</li> <li>2. Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>3. <i>Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 2% tổng số cổ phần phổ thông.</i></li> </ol> <p><i>- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty;</i></p> <p><i>- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của công ty.</i></p>
8	Điều 35	<p><b>Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử hoặc đề cử người vào Hội đồng quản trị của Công ty. Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>.....</p>	<p><b>Điều 35. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử <del>hoặc đề cử</del> người vào Hội đồng quản trị của Công ty.</p> <p>2. Cổ đông <i>có số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng</i> có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>.....</p>
9	Điều 37	<p><b>Điều 37. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>2.....</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện;</p>	<p><b>Điều 37. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>2.....</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện;</p>

		<p>đ. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh;</p> <p>.....</p> <p>u. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý quan trọng khác; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích của những người đó;</p> <p>x. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>y. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.</p> <p>.....</p>	<p>đ. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh;</p> <p>.....</p> <p>u. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc điều hành và người quản lý quan trọng khác; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; <i>việc bãi nhiệm Tổng Giám đốc điều hành hay người quản lý quan trọng khác không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có)</i>; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích của những người đó;</p> <p>x. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p><i>y. Hội đồng quản trị phê chuẩn các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm.</i></p> <p>z. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.</p> <p>.....</p>
10	Điều 43	<p><b>Điều 43. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</b></p> <p>1. Bổ nhiệm. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p><b>Điều 43. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành</b></p> <p>1. Bổ nhiệm. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p><i>Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc điều hành có</i></p>

			<p><i>thể trùng hoặc không trùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Tổng Giám đốc của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Tổng Giám đốc điều hành mới được bổ nhiệm và tiếp quản công việc. Trường hợp Tổng Giám đốc điều hành bị miễn nhiệm, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác giữ chức vụ Tổng Giám đốc để thay thế và việc bổ nhiệm này phải được sự phê chuẩn của Đại Hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc được xem là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.</i></p>
		<p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:</p> <p>.....</p>	<p>2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc:</p> <p>.....</p>
11	Điều 50	<p><b>Điều 50: Đề cử, bầu thành viên Ban Kiểm soát</b></p> <p>1. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử hoặc đề cử người vào Ban Kiểm soát của Công ty. Cổ đông có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>.....</p>	<p><b>Điều 50: Đề cử, bầu thành viên Ban Kiểm soát</b></p> <p>1. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử <del>hoặc đề cử</del> người vào Ban Kiểm soát của Công ty.</p> <p>2. Cổ đông <i>có số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng</i> có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>.....</p>
12	Điều 52	<p><b>Điều 52. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát</b></p> <p>1....b. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;</p> <p>.....</p>	<p><b>Điều 52. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát</b></p> <p>1....b. <del>Thẩm định</del> kiểm tra báo cáo tình hình <del>kinh doanh</del>, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng <i>và hàng quý</i> của Công ty <i>trước khi đệ trình Hội đồng quản trị</i>, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;</p> <p>.....</p>